

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 011/HP/2020

SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 25/9/20
Chuyển:.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN EB HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Lô 1/20, khu đô thị mới Ngã Năm Sân Bay Cát Bi, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0255 36265241

E-mail: customer.care@bigc-vietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 0200662314

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 437/GCNATTP-SCT; ngày cấp 08/10/2018; nơi cấp: Sở Công Thương thành phố Hải Phòng.

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **BÁNH CAKE NHO KHÔ**
- Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 5 ngày kể từ ngày sản xuất.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 300 g, 270 g (3*90 g) hoặc theo nhu cầu của khách hàng.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong hộp nhựa/ túi nhựa hoặc hộp giấy.
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
106	Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng	Lô 1/20, KĐT. mới Ngã Năm Sân Bay Cát Bi, P. Đằng Giang, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	437/GCNATTP-SCT; ngày cấp 08/10/2018; nơi cấp: Sở Công Thương thành phố Hải Phòng.
107	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng Tại Thành Phố Đà Nẵng	KTM. Vĩnh Trung, đường Hùng Vương, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	221/2018/ATTP-CNĐK, cấp ngày 18/06/2018 tại thành phố Đà Nẵng
124	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Phú Thọ	Đường Nguyễn Tất Thành, P. Thanh Miếu, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ	78/GCNATTP-SCT, cấp ngày 08/07/2019 tại T. Phú Thọ
125	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Ninh Bình	Đường Trần Nhân Tông, X. Ninh Phúc, TP. Ninh Bình, T. Ninh Bình	04/GCNATTP-SCT, cấp ngày 31/12/2019 tại T. Ninh Bình
128	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Hạ Long	Cột 5, P. Hồng Hải, TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh	03/2020/GCNATTP-SCT, cấp ngày 17/04/2020 tại T. Quảng Ninh
131	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Bắc Giang	Thôn Xuân, X. Tân Tiến, TP. Bắc Giang, T. Bắc Giang	01/2018/GCNATTP-SCT, cấp ngày 06/02/2018 tại T. Bắc Giang

Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
139	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Quảng Ngãi	Tầng 1, TTTM và Siêu thị Hùng Cường Big C, đường Lý Thường Kiệt, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	784/SCT-GCNATTP, cấp ngày 08/05/2020 tại Tỉnh Quảng Ngãi

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Chỉ tiêu độc tố vi nấm: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-1:2011/BYT về quy chuẩn quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Deoxynivalenol	µg/kg	500
5	Zearalenone	µg/kg	50

- Chỉ tiêu kim loại nặng: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-2:2011/BYT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,1
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2

- Chỉ tiêu vi sinh vật: theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT về quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10
3	<i>E.coli</i>	CFU/g	3
4	<i>S. aureus</i>	CFU/g	10
5	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	10
6	<i>B.cereus</i>	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 ²

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

ĐÍNH KÈM :

NỘI DUNG NHÃN DƯ THẢO

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng - Lô 1/20, KĐT. mới Ngã Năm Sân Bay Cát Bi, P. Đằng Giang, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Số tự công bố: 011/HP/2020

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng Tại Thành Phố Đà Nẵng - KTM. Vĩnh Trung, đường Hùng Vương, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Số tự công bố: 011/HP/2020

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Phú Thọ - Đường Nguyễn Tất Thành, P. Thanh Miếu, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ

Số tự công bố: 011/HP/2020

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Ninh Bình - Đường Trần Nhân Tông, X. Ninh Phúc, TP. Ninh Bình, T. Ninh Bình

Số tự công bố: 011/HP/2020

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Hạ Long - Cột 5, P. Hồng Hải, TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh

Số tự công bố: 011/HP/2020

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Bắc Giang - Thôn Xuân, X. Tân Tiến, TP. Bắc Giang, T. Bắc Giang

Số tự công bố: 011/HP/2020

BÁNH CAKE NHO KHÔ

Thành phần: Trứng gà, bột mì, bơ thực vật, đường, chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)), nho khô (16%)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 5 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng tại Quảng Ngãi - Tầng 1, TTTM và Siêu thị Hùng Cường Big C, đường Lý Thường Kiệt, P. Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Số tự công bố: 011/HP/2020

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu

743-2020-00079472

Mã số kết quả

AR-20-VD-084130-01 / EUVNHC-00112534



Công Ty Cổ Phần EB Hải Phòng

Lô 1/20, khu đô thị mới Ngã Năm Sân Bay Cát Bi
phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền
thành phố Hải Phòng

Việt Nam

Tên mẫu:

BÁNH CAKE NHO KHÔ (Lấy mẫu tại Công ty Cổ phần EB Hải Phòng)

Tình trạng mẫu:

Mẫu đựng trong hộp nhựa

Ngày nhận mẫu:

08/09/2020

Thời gian thử nghiệm:

03/09/2020 - 14/09/2020

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:

14/09/2020

Mã số PO của khách hàng:

NGM2200908032-HN

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM			ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW012	VW (a)	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VW014	VW (a)	Clostridium perfringens	cfu/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VW015	VW (a)	Coliforms	cfu/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VW00G	VW (a)	Staphylococcus aureus	cfu/g	TCVN 4830-1:2005 (ISO 6888-1:1999, adm 1:2003)	Không phát hiện (LOD=10)
5	VW025	VW (a)	Bacillus cereus	cfu/g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)
6	VW0AA	VW	Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)
7	VW030	VW (a)	Escherichia coli	MPN/g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=0)
8	VD855	VD (a)(f)	Cadimi (Cd)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
9	VD861	VD (a)(f)	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
10	VD066	VD (a)	Zearalenon	µg/kg	Ref. EN 15850:2010	Không phát hiện (LOD=5)
11	VD069	VD (a)	Deoxynivalenol	µg/kg	Ref. BS EN 15791:2009	Không phát hiện (LOD=50)
12	VW068	VW (a)	Aflatoxin B1	µg/kg	ISO 16050:2003 (TCVN 7596:2007)	Không phát hiện (LOD=0.5)
13	VW068	VW (a)	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	ISO 16050:2003 (TCVN 7596:2007)	Không phát hiện (LOD=0.5)
14	VW067	VW (a)	Ochratoxin A	µg/kg	Phương pháp nội bộ (EHC-TP11-0039) (Ref. TCVN 12599:2018 (EN 16007:2011))	Không phát hiện (LOD=0.5)

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
2-1-09-2020

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

ỐC CT: 9298 Q.SỐ: 3 /SCT-BS

Ký tên

Phạm

Nguyễn Thị Phượng Vi
Trưởng Phòng Dịch Vụ Khách Hàng



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Cửu

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vi 15/09/2020

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
(I): Thông tin này được cung cấp bởi khách hàng
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (f) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận CSKN về An Toàn Thực Phẩm-Bộ Y Tế
"VW": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm CN/CT TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Hà Nội. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

